

Số: /TTr-UBND

Bình Phước, ngày tháng năm 2022

TỜ TRÌNH

**Đề nghị ban hành Nghị quyết quy định về số lượng và mức chi bồi dưỡng đối với
cộng tác viên dân số thôn, ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh Bình Phước**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật
Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy
phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ khoản 2 Điều 4, điểm a khoản 2 Điều 8 Thông tư số 02/2021/TT-BYT
ngày 25 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn, nhiệm vụ
của cộng tác viên dân số;*

UBND tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua **Nghị quyết
quy định về số lượng và mức chi bồi dưỡng đối với cộng tác viên dân số thôn, ấp,
khu phố trên địa bàn tỉnh Bình Phước**, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Việc ban hành Nghị quyết nhằm triển khai thực hiện quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư số 02/2021/TT-BYT của Bộ Y tế: “2. *Mức chi bồi dưỡng hằng tháng cho cộng tác viên dân số do HĐND tỉnh quyết định và ngân sách địa phương bảo đảm theo quy định*” và quy định tại điểm a khoản 2 Điều 8 Thông tư số 02/2021/TT-BYT của Bộ Y tế: “*Căn cứ vào đặc điểm, tình hình thực tế của địa phương, Sở Y tế tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan trình UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xem xét, quyết định hoặc trình cấp có thẩm quyền quyết định số lượng, quy trình xét chọn, hợp đồng trách nhiệm, mức chi bồi dưỡng đối với cộng tác viên dân số theo quy định*”.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Việc ban hành Nghị quyết là cơ sở pháp lý để thực việc xét chọn và chi trả mức hỗ trợ đối với cộng tác viên dân số.

2. Quan điểm chỉ đạo xây dựng Nghị quyết

Quá trình xây dựng Nghị quyết đảm bảo đúng quy định của pháp luật và phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh Bình Phước. Nghị quyết khi được triển khai thực hiện sẽ là một trong những giải pháp góp phần nâng cao chất lượng công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trên địa bàn tỉnh.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

Thực hiện Công văn số 337/UBND-TH ngày 18/02/2022 của UBND tỉnh về việc khẩn trương hoàn chỉnh hồ sơ trình kỳ họp thứ 4 (chuyên đề) HĐND tỉnh khóa X, Sở Y tế đã xây dựng dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định số lượng và mức chi bồi dưỡng đối với cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Bình Phước và ban hành Công văn số 592/SYT-VP ngày 21/02/2022 xin ý kiến góp ý của các đơn vị, địa phương.

Sau khi nhận được ý kiến góp ý của 07 đơn vị, địa phương: Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tư pháp, Trung tâm Y tế thành phố Đồng Xoài, UBND huyện Lộc Ninh, Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình, Sở Y tế đã tiếp thu, giải trình, chỉnh sửa dự thảo Nghị quyết.

Ngày 25/02/2022, Sở Y tế gửi hồ sơ đề nghị Sở Tư pháp thẩm định tại Công văn số 671/SYT-VP. Trên cơ sở Báo cáo thẩm định số 45/BC-STP ngày 28/02/2022 của Sở Tư pháp, Sở Y tế đã tiếp thu, hoàn chỉnh nội dung dự thảo Nghị quyết.

Ngày 28/02/2022, UBND tỉnh họp thông qua dự thảo Nghị quyết. Sở Y tế đã tiếp thu ý kiến tại cuộc họp và hoàn chỉnh nội dung dự thảo Nghị quyết, gửi lấy ý kiến của Sở Tài chính. Sở Tài chính đã có ý kiến thống nhất tại Công văn số 480/STC-HCSN ngày 09/3/2022. Trên cơ sở đó, Sở Y tế hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết, trình UBND tỉnh tại Tờ trình số 65/TTr-SYT ngày 09/3/2022.

IV. NỘI DUNG CHÍNH CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Tên gọi của Nghị quyết: *Nghị quyết quy định về số lượng và mức chi bồi dưỡng đối với cộng tác viên dân số thôn, ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh Bình Phước.*

2. Bố cục và nội dung chính của Nghị quyết

Nghị quyết gồm:

- Phần căn cứ pháp lý ban hành.
- Phần Quyết nghị gồm có 6 Điều, cụ thể:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định về số lượng và mức chi bồi dưỡng hằng tháng đối với cộng tác viên dân số thôn, ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cộng tác viên dân số thôn, ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh Bình Phước.
2. Cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan đến việc xét chọn, quản lý, chi trả mức bồi dưỡng đối với cộng tác viên dân số thôn, ấp, khu phố.

Điều 3. Số lượng cộng tác viên dân số thôn, ấp, khu phố

1. Đối với thôn, ấp, khu phố dưới 250 hộ gia đình được bố trí 01 cộng tác viên dân số thôn, ấp, khu phố/01 thôn, ấp, khu phố.
2. Đối với thôn, ấp, khu phố từ 250 hộ gia đình trở lên được bố trí 02 cộng tác viên dân số thôn, ấp, khu phố/01 thôn, ấp, khu phố.
3. Ưu tiên những người đang làm công tác y tế thôn, ấp, khu phố tham gia kiêm nhiệm cộng tác viên dân số thôn, ấp, khu phố.

Điều 4. Mức chi bồi dưỡng

1. Cộng tác viên dân số thôn, ấp, khu phố thuộc các xã, phường, thị trấn khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định hiện hành được hưởng mức bồi dưỡng bằng 0,25 lần mức lương cơ sở/người/tháng.
2. Cộng tác viên dân số thôn, ấp, khu phố thuộc các xã, phường, thị trấn còn lại được hưởng mức bồi dưỡng bằng 0,2 lần mức lương cơ sở/người/tháng.
3. Nhân viên y tế thôn, ấp, khu phố kiêm nhiệm cộng tác viên dân số thôn, ấp, khu phố được hưởng mức bồi dưỡng bằng 0,125 lần mức lương cơ sở/người/tháng (ngoài mức phụ cấp được hưởng đối với nhân viên y tế thôn, ấp, khu phố).

Điều 5. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện được đảm bảo từ ngân sách Nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

Giao UBND tỉnh tổ chức thực hiện; giao Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh, các Tổ đại biểu HĐND tỉnh và các đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này đã được HĐND tỉnh Bình Phước Khóa ... Kỳ họp ... thông qua ngày tháng ... năm 2022 và có hiệu lực từ ngày tháng năm

V. THỜI GIAN DỰ KIẾN ĐỀ NGHỊ HĐND TỈNH XEM XÉT, THÔNG QUA

Dự kiến trình HĐND tỉnh xem xét, thông qua vào **kỳ họp chuyên đề tháng 3/2022**.

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT

Kinh phí thực hiện được đảm bảo từ ngân sách Nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định

UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định.

(Kèm theo: Dự thảo Nghị quyết quy định về số lượng và mức chi bồi dưỡng đối với cộng tác viên dân số thôn, ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh Bình Phước; Báo cáo số 45/BC-STP ngày 28/02/2022 của Sở Tư pháp thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định về số lượng và mức chi bồi dưỡng đối với cộng tác viên dân số thôn, ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh Bình Phước; Báo cáo số 685/BC-SYT ngày 28/02/2022 của Sở Y tế tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 45/BC-STP; Báo cáo số 669/BC-SYT ngày 25/02/2022 của Sở Y tế tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của các đơn vị đối với dự thảo Nghị quyết quy định về số lượng và mức chi bồi dưỡng đối với cộng tác viên dân số thôn, ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh Bình Phước và văn bản góp ý của các đơn vị)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban VHXX - HĐND tỉnh;
- Các Sở: Tư pháp, Y tế;
- LĐVP, các Phòng;
- Lưu: VT, P.KGVX, T_{09/3}.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Tuyết Minh